

Số: /SNN-VP
V/v tham mưu giải quyết các kiến nghị
của đại biểu tại kỳ họp thứ 10, HĐND
tỉnh khóa XVIII

Bắc Giang, ngày tháng 10 năm 2020

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang

Thực hiện công văn số 3446/UBND-TH, ngày 06/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giải quyết kiến nghị của đại biểu tại kỳ họp thứ 10, HĐND tỉnh, khóa XVIII, Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu, báo cáo như sau:

I. Khái quát tình hình của cơ quan đơn vị

Ngay sau khi nhận được kiến nghị của đại biểu tại kỳ họp thứ 10, HĐND tỉnh khóa XVIII. Sở Nông nghiệp và PTNT đã tiếp thu ý kiến và giao cho các đơn vị chuyên môn phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, xác minh và tham mưu, giải quyết kịp thời.

II. Tham mưu các biện pháp giải quyết, kiến nghị của đại biểu tại kỳ họp thứ 10, HĐND tỉnh khóa XVIII.

1. Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng liên kết, hợp tác sản xuất theo chuỗi, nâng cao giá trị sản phẩm, phát triển công nghiệp chế biến nông lâm, thủy sản; tập trung cao để tái cơ cấu trong chăn nuôi sau dịch tả lợn châu Phi trong thời gian tới. Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu UBND tỉnh một số giải pháp sau:

1.1. Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng liên kết, hợp tác sản xuất theo chuỗi, nâng cao giá trị sản phẩm, phát triển công nghiệp chế biến nông lâm, thủy sản.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh quy hoạch, quy mô và cơ cấu sản xuất phù hợp với lợi thế, nhu cầu thị trường và thích ứng biến đổi khí hậu; có kế hoạch phát triển 08 sản phẩm chủ lực, 14 sản phẩm đặc trưng và 30 sản phẩm tiềm năng của tỉnh theo Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 31/8/2017 của UBND tỉnh; kế hoạch thực hiện Đề án “Chương trình mỗi xã một sản phẩm” theo Quyết định số 975/QĐ-UBND ngày 29/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp lại tổ chức bộ máy quản lý tinh gọn, đảm bảo sự chỉ đạo thông suốt, chủ động và hiệu quả. Nâng cao ý thức trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương; trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu trong thực thi nhiệm vụ.

- Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả, khuyến khích và tạo thuận lợi phát triển doanh nghiệp nông nghiệp; đẩy mạnh đổi mới và phát triển các HTX nông nghiệp, phát triển trang trại theo hướng sản xuất hàng hóa quy mô lớn, chất lượng cao; phát triển các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, kết nối với hệ thống tiêu thụ toàn cầu.

- Nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ, tập trung giải quyết các khâu trong chuỗi sản xuất, nhất là công nghệ sản xuất giống, quy trình sản xuất và chế biến, tiêu thụ; phát triển mạnh sản xuất nông nghiệp công nghệ cao nhằm tạo đột phá về năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và nâng cao khả năng cạnh tranh và hiệu quả sản xuất.

- Đẩy mạnh xây dựng phát triển các thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm hàng hóa chủ lực, đặc trưng, tiềm năng và các sản phẩm OCOP của tỉnh để tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu thông qua các hoạt động xúc tiến thương mại, Hội nghị kết nối cung cầu, Hội chợ sản phẩm vùng, miền,... để mở rộng thị trường tiêu thụ.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng giao thông nông thôn, đầu tư cho xây dựng nông thôn mới, trong đó ưu tiên nguồn lực cho phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân.

1.2. Tập trung cao để tái cơ cấu trong chăn nuôi sau dịch tả lợn châu Phi:

- Triển khai thực hiện tốt quy hoạch phát triển chăn nuôi: Ngành nông nghiệp phối hợp với các huyện, thành phố thực hiện nghiêm quy hoạch phát triển chăn nuôi giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn 2050 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1733/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2020 về Phê duyệt kết quả xây dựng "Bản đồ số hóa các vùng sản xuất tập trung, chuyên canh các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc trưng; các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Bắc Giang" và quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, tầm nhìn 2050. Chỉ đạo giảm chăn nuôi nhỏ lẻ, tăng chăn nuôi quy mô trang trại, di chuyển các trang trại chăn nuôi trong khu dân cư đến 21 vùng chăn nuôi lợn tập trung, 31 vùng chăn nuôi gà tập trung, 21 vùng chăn nuôi trâu bò tập trung, 16 vùng chăn nuôi dê tập trung và 10 vùng chăn nuôi ong tập trung trong đó có 24 vùng chăn nuôi thu hút doanh nghiệp đầu tư chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao tại 9 huyện trong tỉnh theo quy hoạch đã lập.

- Tập trung chỉ đạo cấp ủy đảng chính quyền địa phương trong thực hiện tái đàn lợn sau dịch: Tiếp tục huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, tập trung chỉ đạo, thực hiện tốt công tác phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) tái phát, ngăn ngừa không cho dịch bệnh lây lan. Các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương phải xác định công tác chỉ đạo tái đàn phát triển chăn nuôi lợn an toàn là một nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2020 và giai đoạn 2021-2025, mục tiêu đến cuối năm 2020 đàn lợn đạt trên 01 triệu con, tăng dần đến năm 2025 đạt 1,5 triệu con. Trong khi chưa cho vắc xin đặc hiệu phòng bệnh DTLCP, việc tái đàn ưu tiên hỗ trợ thực hiện tại các trang trại, hộ gia đình có điều kiện chăn nuôi an toàn sinh học, cơ sở đã được công nhận an toàn dịch bệnh với bệnh Dịch tả lợn cổ điển và bệnh Lở mồm long móng.

- Ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, xây dựng các cơ sở, vùng chăn nuôi tập trung an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học: Xây dựng các chuỗi liên kết chăn nuôi khép kín. Giai đoạn 2020-2025 cùng với việc chỉ đạo chăn nuôi tập trung theo vùng quy hoạch, Sở tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, các huyện, thành phố tạo điều kiện thuận lợi thu hút các doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy

giết mổ, chế biến thịt gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh làm hạt nhân liên kết các trang trại chăn nuôi công nghiệp, sản xuất theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp. Các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ liên kết dưới hình thức tổ hợp tác, hợp tác xã (HTX) chăn nuôi theo định hướng hướng hữu cơ để nâng cao chất lượng phẩm, thực hiện giết mổ chế biến và tiêu thụ theo chuỗi khép kín, gia tăng giá trị hàng hoá, hài hoà lợi ích các bên tham gia vừa giảm thiểu gây ô nhiễm môi trường. Mục tiêu đến năm 2025, xây dựng từ 100-150 chuỗi sản xuất tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi trên 10 huyện, thành phố.

- Xây dựng các cơ sở, vùng chăn nuôi tập trung an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh: Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường hướng dẫn người chăn nuôi áp dụng các quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, chăn nuôi theo quy trình VietGAHP, định hướng hữu cơ, tạo ra các sản phẩm an toàn cho người sử dụng, tăng uy tín trên thị trường trong nước, đồng thời triển khai đề án xây dựng cơ sở và vùng chăn nuôi lợn, gà an toàn dịch bệnh theo tiêu chuẩn của tổ chức thú y thế giới OIE, đủ tiêu chuẩn xuất khẩu chính ngạch sang thị trường Trung Quốc và các nước trên thế giới từ năm 2025 trở đi.

- Ban hành chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi bền vững: Cùng với việc triển khai thực hiện tốt chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ, Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng dự thảo Chính sách khuyến khích hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông lâm ngư nghiệp theo Nghị định 98/2018/NĐ-CP, chính sách hỗ trợ thực hiện các mô hình khuyến nông trọng điểm giai đoạn 2021-2025 theo Nghị định 83/2018/NĐ-CP về Khuyến nông, dự kiến tham mưu cho UBND tỉnh HĐND tỉnh ban hành trong tháng 11/2020. Trong đó hỗ trợ về mua con giống, xây dựng hạ tầng chuồng trại chăn nuôi, tem nhãn hàng hoá, hỗ trợ tập huấn, tham quan học tập kinh nghiệm cho các trang trại, hộ gia đình có hoạt động chăn nuôi và liên kết chuỗi với các doanh nghiệp, HTX. Với những chính sách và sự chỉ đạo quyết liệt của UBND tỉnh, công tác tái cơ cấu ngành chăn nuôi dự kiến sẽ thu được những kết quả khả quan trong năm 2020 và những năm tiếp theo.

2. Có chính sách phù hợp để phát triển kinh tế lâm nghiệp như quy hoạch lại rừng. Áp dụng công nghệ kỹ thuật nhân giống, phân bón, kỹ thuật sản xuất để phát triển các ngành phụ trợ từ gỗ; cấp chứng chỉ rừng để tăng hiệu quả quản lý rừng, đảm bảo việc phát triển kinh tế từ rừng bền vững, hiệu quả. Giải quyết tốt các tranh chấp đất rừng phức tạp hiện nay.

2.1. Về công tác quy hoạch rừng: Thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 21/02/2020 về triển khai lập quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu đề xuất phương án phát triển lĩnh vực lâm nghiệp để tích hợp vào quy hoạch chung của tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn năm 2050, với các nội dung chủ yếu là: Điều chỉnh lại cơ cấu 3 loại rừng để tiến hành bảo vệ, phát triển hợp lý, đảm bảo hiệu quả, bền vững theo hướng bảo vệ nghiêm ngặt diện tích rừng tự nhiên hiện có; quản lý, giám sát chặt chẽ các dự án có chuyên mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; kiên quyết không chuyển rừng tự nhiên (kể cả rừng

tự nhiên nghèo kiệt) sang trồng rừng kinh tế, nhằm mục tiêu phát triển rừng bền vững của tỉnh; rà soát tăng diện tích rừng đặc dụng ở những nơi có rừng tự nhiên đa dạng sinh học, cần bảo vệ nghiêm ngặt; giảm diện tích rừng phòng hộ thuộc dãy núi Nham Biền; chuyển diện tích rừng tự nhiên của các Ban quản lý rừng, cộng đồng dân cư, UBND xã sang rừng phòng hộ; giảm diện tích rừng sản xuất ở những khu vực nhỏ lẻ để lấy quỹ đất phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội chung toàn tỉnh; chuyển diện tích cây ăn quả trên đất đồi núi không hiệu quả sang trồng rừng. Đến nay Phương án phát triển lĩnh vực lâm nghiệp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn năm 2050 đã được Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các cơ quan liên quan tích hợp vào quy hoạch chung của tỉnh; quy hoạch đang được hoàn thiện để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.2. Về việc áp dụng công nghệ kỹ thuật nhân giống, phân bón, kỹ thuật để phát triển ngành phụ trợ từ gỗ; cấp chứng chỉ rừng để tăng hiệu quả quản lý rừng, đảm bảo việc phát triển kinh tế rừng bền vững, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 130-NQ/TU ngày 16/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 401-NQ/TU ngày 03/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Tăng cường công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất lâm nghiệp, xây dựng các mô hình trồng rừng bằng giống mới có năng suất cao chất lượng tốt mới được công nhận làm cơ sở để triển khai nhân rộng trên địa bàn tỉnh. Mục tiêu đến năm 2030 có 30% diện tích rừng trồng kinh doanh gỗ lớn, 60% sản lượng gỗ khai thác rừng trồng được đưa vào chế biến sâu phục vụ xuất khẩu;

- Chỉ đạo chính quyền địa phương, cơ quan chức năng hướng dẫn các chủ rừng nghiên cứu, lập kế hoạch triển khai việc cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững cho các diện tích rừng trồng sản xuất trên địa bàn theo quy định. Tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả Đề án hỗ trợ cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020-2030 và đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 26/6/2020, mục tiêu đến năm 2030 triển khai thực hiện cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững cho khoảng 17.000 ha rừng trồng sản xuất; Dự án đầu tư, mở rộng quy mô sản xuất nuôi cấy mô Trung tâm giống cây trồng của tỉnh đến năm 2030;

- Đẩy mạnh việc áp dụng các biện pháp kỹ thuật thâm canh rừng như bón phân, áp dụng cơ giới hóa vào các khâu trong sản xuất (xử lý thực bì, cuốc hố, chăm sóc, khai thác, vận chuyển), phấn đấu đến năm 2025 diện tích rừng trồng được áp dụng cơ giới hóa ở tất cả các khâu đạt từ 40%-50% tổng diện tích rừng trồng hàng năm;

- Xây dựng, trình phê duyệt và triển khai thực hiện: Đề án phát triển rừng trồng gỗ lớn tỉnh Bắc Giang; Dự án làm giàu rừng tự nhiên nghèo kiệt bằng trồng rừng bổ sung cây gỗ bản địa, cây lâm sản ngoài gỗ và dược liệu dưới tán rừng giai đoạn 2021-2025;

- Tuyên truyền, vận động, tạo điều kiện, khuyến khích các hộ gia đình liên kết tập trung tích tụ đất lâm nghiệp để sản xuất gỗ hàng hóa; hình thành liên kết

theo chuỗi giá trị từ trồng, chăm sóc, khai thác đến chế biến tiêu thụ sản phẩm gỗ rừng trồng.

2.3. Giải quyết các vụ tranh chấp đất rừng phức tạp hiện nay:

- Chỉ đạo chính quyền cấp huyện và cấp xã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan tiếp tục tuyên truyền chế độ, chính sách, pháp luật của nhà nước về quản lý đất đai nói chung và đất lâm nghiệp nói riêng đến người dân trên địa bàn, đặc biệt là khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa của tỉnh. Tổ chức giải quyết dứt điểm các vụ tranh chấp, lấn chiếm đất lâm nghiệp ngay từ cơ sở; không để phát sinh khiếu kiện đông người, vượt cấp kéo dài gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương;

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng chủ trì phối hợp với chính quyền địa phương và chủ rừng là tổ chức rà soát, xác định ranh giới, lập hồ sơ địa chính, trình UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các Ban quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ và các doanh nghiệp Lâm nghiệp;

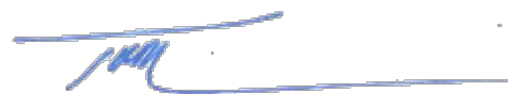
- Chỉ đạo các chủ rừng chủ động phối hợp với UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan chức năng tăng cường công tác quản lý, bảo vệ diện tích rừng được giao, cho thuê; phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi lấn chiếm đất; giải quyết dứt điểm các vụ tranh chấp, lấn chiếm đất lâm nghiệp ngay từ khi mới phát sinh. Bố trí đủ kinh phí để tổ chức cắm mốc ranh giới giữa các loại đất rừng; cơ bản hoàn thành việc cắm mốc ranh giới lâm phận, nhất là việc cắm mốc ranh giới tại các khu vực giáp ranh, nhạy cảm, dễ bị xâm lấn của Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng; đối với các Công ty lâm nghiệp phải chủ động bố trí kinh phí để cắm mốc ranh giới diện tích rừng được thuê.

Trên đây là tham mưu các biện pháp giải quyết kiến nghị của đại biểu tại kỳ họp thứ 10, HĐND tỉnh, khóa XVIII. Sở Nông nghiệp và PTNT trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Chi cục: PTNT, Kiểm lâm, CN và TY;
- Cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT;
- pth@bacgiang.gov.vn;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Dương Thanh Tùng